**10. Sổ tặng Huy hiệu Đảng (Mẫu 5-HHĐ)**

***10.1- Mẫu sổ***

*a) Đảng viên được tặng Huy hiệu Đảng tại đảng bộ:*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Số TT | Đợt xét tặng Huy hiệu Đảng | Loại HHĐSố HHĐ | Họ và tênNgày tháng năm sinh | Ngày cấp có có thẩm quyền ra quyết định KNNgày KN vào ĐảngNgày chính thức | Tổ chức cơ sở đảng hoặc đảng viên ký nhận | Ghi chú |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** |
| ……… | ……………… | ……………………… | ……………………………………………………… | ……………………………………………………… | ……………………………………… | ……………………………………… |
| ……… | ……………… | ……………………… | ……………………………………………………… | ……………………………………………………… | ……………………………………… | ……………………………………… |

*b) Đảng viên được tặng Huy hiệu Đảng ở đảng bộ khác chuyển đến:*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Số TT | Loại HHĐSố HHĐ | Họ và tênNgày tháng năm sinh | Ngày cấp có thẩm quyền ra quyết định KNNgày KN vào ĐảngNgày chính thức | Tổ chức cơ sở đảng ký nhận | Ghi chú |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |
| ……… | ……………… | ……………………………………………… | ……………………………………………………………………… | ……………………………………………… | ……………………………………… |
| ……… | ……………… | ……………………………………………… | ……………………………………………………………………… | ……………………………………………… | ……………………………………… |

***10.2- Sử dụng***

- Sổ tặng Huy hiệu Đảng do các cấp ủy từ cấp ủy cơ sở trở lên sử dụng để nắm số đảng viên được tặng Huy hiệu Đảng của đảng bộ. Do cơ quan tổ chức của cấp ủy quản lý, sử dụng, không để hư hỏng, mất mát, khi thay đổi cán bộ quản lý phải có biên bản bàn giao chặt chẽ.

- Sổ tặng Huy hiệu Đảng có hai phần : Phần thứ nhất viết những đảng viên được tặng Huy hiệu Đảng tại đảng bộ; Phần thứ hai viết những đảng viên được tặng Huy hiệu Đảng ở đảng bộ khác chuyển đến.

***10.3- Cách ghi***

*a) Nội dung ghi phần thứ nhất:*

Phần này có 7 cột, mỗi đảng viên ghi vào ba dòng:

**- Cột 1:** Ghi số thứ tự từ nhỏ đến lớn theo số lượng đảng viên được tặng Huy hiệu Đảng của đảng bộ.

**- Cột 2:** Ghi đợt xét tặng Huy hiệu Đảng (3-2, 19-5, 2-9, 7-11)

**- Cột 3:** Dòng trên ghi loại Huy hiệu Đảng (30, 40, 45, 50, 55, 60, 65, 70, 75, 80, 85, 90) mà đảng viên được tặng. Dòng dưới ghi số Huy hiệu Đảng của đảng viên.

**- Cột 4:** Dòng trên ghi họ, tên đảng viên theo kiểu chữ in hoa, ví dụ: VŨ VĂN BIÊN. Dòng dưới ghi ngày, tháng, năm sinh của đảng viên.

**- Cột 5:** Dòng thứ nhất ghi ngày tháng năm cấp có thẩm quyền ra quyết định kết nạp vào Đảng; dòng thứ hai ghi ngày chi bộ tổ chức lễ kết nạp; dòng thứ ba ghi ngày tháng năm đảng viên được công nhận đảng viên chính thức.

**- Cột 6:** Dòng trên ghi tên tổ chức cơ sở đảng nơi đảng viên được tặng Huy hiệu Đảng. Dòng dưới do tổ chức đảng hoặc đảng viên nhận Huy hiệu Đảng ký nhận.

**- Cột 7:** Ghi các trường hợp: đảng viên ra khỏi Đảng, từ trần, mất Huy hiệu Đảng, chuyển sinh hoạt đảng đi đảng bộ huyện, thị khác.

*b) Nội dung ghi phần thứ hai:*

Phần này có 6 cột, ghi cụ thể như sau:

**- Cột 1:** Ghi số thứ tự theo thời gian đảng viên được tặng Huy hiệu Đảng từ đảng bộ... khác chuyển về.

**- Cột 2, 3, 4 và 5:** Ghi tương tự như ở phần thứ nhất.

**- Cột 6:** Ghi tên đảng bộ tỉnh và tương đương nơi ra quyết định tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên.

**Chú ý:** Cần ghi liên tục không để cách trang, cách dòng trong một trang.